

# Kỹ năng mềm

## Giới thiệu môn học

## Giải mã con số

21

20

10.000

56/76

1

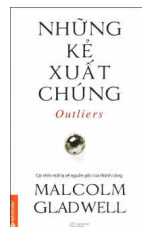
## Giải mã con số

- **21** = số ngày chúng ta nghĩ một thói quen được hình thành (21-day rule)  
→ *Phillippa Lally, University College London (66 days)*

- **20** = số giờ tối thiểu chúng ta mất để học một kỹ năng cơ bản (Josh)  
*The first 20 hours -- how to learn anything | Josh Kaufman*



Never miss a talk! SUBSCRIBE to the TEDx channel:  
<http://bit.ly/1FAg8hB> Josh Kaufman is the author of the #1 ...  
15 thg 3, 2013 · Tải lên bởi TEDx Talks



- **10.000** = số giờ làm chủ một kỹ năng ở mức tuyệt kỹ (Gladwell M.)
- **56/76** = thứ tự xếp hạng chất lượng nguồn nhân lực VN về kỹ năng và năng lực làm việc sẵn có theo Manpower Group (cuối 2019)

2

## Kỹ năng (Skills)

**Kỹ năng:** khả năng **thực hiện** một hoạt động hay công việc gì đó **hiệu quả** thông qua **quá trình rèn luyện**.

- *Skill: an ability to do an activity or job well, especially because you have practised it. (Cambridge dictionary)*



3

# Kỹ năng cứng (Hard skills)

**Kỹ năng cứng:** Là **kỹ năng chuyên môn** được **đào tạo bài bản** và áp dụng theo **nguyên tắc** được đào tạo (Peggy Klaus 2007 và Melih Arah 2014)

- (\*) Hard skill / Technical skill

Kỹ năng cứng liên quan đến **khả năng chuyên môn** cần có để làm việc mà các quy tắc **sử dụng gần như nhau** bất kể công ty, hoàn cảnh, những người làm việc cùng.



4

# Kỹ năng mềm (Soft skills)

**Kỹ năng mềm:** khả năng của một người trong việc **giao tiếp** và **làm việc hiệu quả với người khác**.



- *Soft skill: people's abilities to communicate with each other and work well together. (Cambridge dictionary)*
- (\*) People skill/ Human skill

Kỹ năng mềm là thuật ngữ liên quan đến tập hợp các thuộc tính tích cực, mang tính cá nhân giúp **tăng cường mối quan hệ, nâng cao hiệu suất công việc** và **đóng góp giá trị cho xã hội**. Kỹ năng mềm được đề cập đến như **tập hợp các kỹ năng** quyết định cách thức chúng ta **tương tác với người khác**. (Sejzi cùng cộng sự, 2013)

5

## Một số nhận định

Theo ông Masaki Yamashita, Tổng giám đốc ngân hàng Mitsibishi UFJ Việt Nam, hầu hết các công ty, doanh nghiệp nước ngoài đều bất mãn với nguồn nhân lực của Việt Nam vì kĩ năng giao tiếp và làm việc nhóm của người Việt Nam rất kém: “Tôi rất tiếc là các SV học được rất nhiều ở trường, nhưng để chuyển giao kiến thức thành kỹ năng làm việc lại không làm được, không áp dụng được thực tế và khi có một vấn đề gì, các bạn cũng không nói chuyện hay trao đổi được với cấp trên”

6

## Một số nhận định

Intel đã từng thất vọng khi tuyển 2.000 nhân viên cho dự án đầu tư vào Việt Nam nhưng chỉ có 40 người có đủ trình độ kiến thức cứng lẫn kỹ năng mềm. “Song, để tuyển được 40 sinh viên này cũng không phải dễ vì các em hầu như không nhận thức được thế mạnh bản thân, hoặc biết thì không thể hiện được khả năng nổi trội của mình và thường bối rối khi nói về bản thân”, đại diện phòng nhân sự Intel cho biết.

7

## Một số nhận định

Bà Trần Kim Hằng, Trưởng Phòng Tuyển dụng Nhà máy P&G, cho rằng trong quá trình phỏng vấn, NTD thường đặt những câu hỏi tương chừng chẳng ăn nhập gì với vị trí tuyển dụng nhưng đó lại là cách để “đo” kỹ năng mềm, mức độ thích nghi công việc của ứng viên. Theo bà Hằng, kỹ năng mềm ngày càng được các NTD coi trọng. Ngoài bằng cấp chuyên môn, việc bổ sung, học hỏi thêm các kỹ năng bổ trợ cho công việc sẽ giúp mọi người dễ dàng tìm kiếm và giữ được việc làm.

8

## Tại sao cần kỹ năng mềm?

**80%** = sự thành công của một người được quyết định bởi Kỹ năng mềm (Berkeley, 2010)



= 20% “Cứng” + “80%” Mềm

[http://vietskill.com.vn/Tin-Tuc/1053\\_4204/Tam-quan-trong-cua-ky-nang-mem.htm](http://vietskill.com.vn/Tin-Tuc/1053_4204/Tam-quan-trong-cua-ky-nang-mem.htm)

9

## Các kỹ năng mềm cơ bản

- Trình bày
- Giao tiếp
- Làm việc nhóm
- Giải quyết vấn đề
- Ra quyết định
- Lãnh đạo
- Quản lý thời gian
- Quản lý thông tin
- Quản lý tài chính
- Tăng cường trí nhớ
- Tư duy phản biện
- Tư duy sáng tạo
- ...

10

## Giới thiệu Môn học

- Thời lượng:
  - 30 tiết lý thuyết.  
Chiều thứ Ba hàng tuần, từ 13g30.
  - 30 tiết thực hành.  
Nhóm 1: sáng thứ Tư, từ 7g30.  
Nhóm 2: sáng thứ Năm, từ 7g30.  
Nhóm 3: chiều thứ Năm, từ 13g30.

11

## Mục tiêu môn học

- SV được trang bị các kỹ năng mềm cơ bản:
  - Nhận diện bản thân
  - Kỹ năng tư duy
  - Kỹ năng trình bày
  - Kỹ năng giao tiếp
  - Làm việc nhóm
  - Quản lý thời gian
  - Lập kế hoạch
  - Đồ án trải nghiệm
- **SV sau môn học sẽ tiếp tục định hướng luyện tập và ứng dụng vào thực tế.**

12

## Tài liệu

- GV cung cấp
- Moodle
- Google



13

## Giảng viên

- **Lý thuyết:**
  - ThS. Đỗ Thị Thanh Hà.
  - Trao đổi: [dttha@fit.hcmus.edu.vn](mailto:dttha@fit.hcmus.edu.vn)
  - Liên hệ:
    - BM Thị giác Máy tính & Điều khiển học thông minh, phòng I.72, tòa nhà I, cơ sở 227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5.
    - Nên đặt lịch hẹn qua email (và được GV xác nhận) trước khi đến.
- **Thực hành:**
  - Đỗ Thị Thanh Hà
  - Hoàng Thanh Tú ([httu@fit.hcmus.edu.vn](mailto:httu@fit.hcmus.edu.vn))

14

## Tổ chức lớp

- Phân nhóm cố định trong suốt quá trình học (cả lý thuyết và thực hành).
- Mỗi nhóm **gồm 7 – 8 SV** (sẽ có buổi phân nhóm cụ thể theo yêu cầu và hướng dẫn của GV), theo yêu cầu sau:
  - Có **ít nhất 3** tính cách trong 1 nhóm.
  - Có **không quá 2 nữ** trong 1 nhóm.

15

## Quy định môn học

- Đi học đầy đủ và đúng giờ.
- Làm việc theo nhóm.
- Không sử dụng điện thoại, làm việc riêng, nói chuyện gây ảnh hưởng lớp học...
- Tích cực thảo luận khi làm việc nhóm.
- Trung thực và tự trọng khi kiểm tra/ thi cử.



16

## Thang điểm môn học

Hình thức	Ý nghĩa	Thang điểm
Điểm lý thuyết (quá trình)	GV đánh giá các hoạt động/ bài tập/ bài kiểm tra tại lớp lý thuyết.	30%
Điểm thực hành (quá trình)	GV đánh giá các hoạt động/ bài tập/ bài kiểm tra tại giờ thực hành.	30%
Điểm đồ án (cuối kỳ)	GV đánh giá những trải nghiệm của SV về các kỹ năng đã học trong giờ thực hành thông qua 1 đồ án dài kỳ.	40%

17

## Q&A

20